

SMS Họ Lót Tê D D Số STK

TSV n T R Tiề

T B L n

H HB

T

1 K38Đỗ Thị Th 3. 8 262

.902 ơ 664 500

.126 m 0

2 K38Lê Thị An3. 8 262

.902Ngọc h 381 500

.001 0

3 K38Đỗ Thị Tri3. 8 262

.902Mỹ nh 291 500

.145 0

4 K38NguyễnDi 3. 8 262

.902Thị ẽm260 500

.009 0

5 K38Ngô Du3. 8 262

.902Thị ng 247 500

.012Thảo 0

6 K38Lê Thị Th 3. 8 262

.902Anh ư 243 500

.129 0

7 K38Bùi ThịTh 3. 8 210

.902Hoài ươ 161 000

.132 ng 0

8 K38NguyễnVy3. 9 210

.902Bùi 155 000

.161Thảo 0

9 K38Phạm Du3. 7 210

.902Thị Mỹ yê 126 000

.015 n 0

1 K38Dương Hu3. 7 210

0.902Thu yê 124 000

.038 n 0

1 K38Bùi Thị Hồ3. 8 210

1.902 ng 095 000

.034 0

1 K38Hồ Thị Bì 3. 8 210

2.902Thanh nh 065 000

.006 0

1 K38NguyễnÂn3. 7 210

3.902Thị 038 000

.004Hồng 0

1 K38Lê Thị Ch3. 7 210

4.902Kim i 032 000

.008 0

1 K38NguyễnNh3 8 210

5.902Thanh ư 5 000

.089Quỳnh 0

1 K38Phạm Ph 2. 7 210
6.902Thị ươ 979 000
.094 ng 0
1 K38Trần Tr 2. 8 210
7.902Thị Lê âm970 000
.142 0
1 K38NguyễnPh 2. 8 210
8.902Thị ượ 941 000
.093Bích ng 0
1 K38NguyễnVâ2. 8 210
9.902Thị n 940 000
.155Hồng 0
2 K38NguyễnTr 2. 8 210
0.902Thị an 912 000
.138Thu g 0
2 K38Cao Tri2. 7 210
1.902Thị nh 857 000
.144Ngọc 0
2 K38Phạm Vâ2. 8 210
2.902Thị n 851 000
.157Hồng 0
2 K38NguyễnTh 2. 7 210
3.902Thị ỳ 849 000
.124Thanh 0